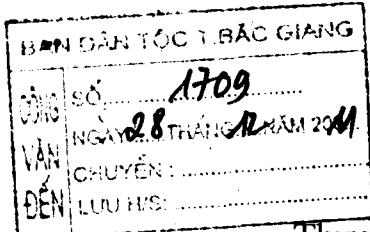


ND Ban  
Tổng Pô Py  
Py Phu K, T.nh  
UỶ BAN DÂN TỘC

Số: 10/UBDT-CSDT

V/v: Danh sách xã, thôn ĐBKK  
và cơ chế quản lý, sử dụng vốn  
Chương trình 135 năm 2011



Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh.....

Thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 02/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình 135 năm 2011.

Căn cứ Quyết định số 164/2006/QĐ-TTg ngày 11/7/2006; Quyết định số 113/2007/QĐ-TTg ngày 20/7/2007; Quyết định số 69/2008/QĐ-TTg ngày 28/5/2008; Quyết định số 1105/QĐ-TTg ngày 28/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư và danh sách xã thoát khỏi diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II. Căn cứ đề nghị của Uỷ ban nhân dân các tỉnh về xã hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 năm 2010 rà soát theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 05/2007/TT-UBDT ngày 19/7/2007 của Uỷ ban Dân tộc.

Căn cứ Quyết định số 01/2008/QĐ-UBDT ngày 11/01/2008 và Quyết định số 325/QĐ-UBDT ngày 19/10/2009 của Uỷ ban Dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn xã khu vực II vào diện đầu tư Chương trình 135 giai đoạn II.

Theo văn kiện Chương trình 135 giai đoạn II (2006 - 2010) đã kết thúc, Chính phủ đã tổng kết. Tuy nhiên, trong khi chờ Thủ tướng Chính phủ ban hành bộ Tiêu chí mới và phê duyệt Chương trình 135 giai đoạn III (2011 - 2015), Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý giao vốn Chương trình 135 của năm 2011 được áp dụng như năm 2010 thuộc Chương trình 135 giai đoạn II tại Quyết định giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011 số 2138/QĐ-TTg ngày 02/12/2011.

Để triển khai sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Uỷ ban Dân tộc hướng dẫn và đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh khẩn trương chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện vốn đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011 như sau:

### I. Về cơ chế quản lý, sử dụng vốn Chương trình 135 năm 2011

1. Các nội dung được sử dụng nguồn vốn Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011, gồm:

- Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.
- Dự án phát triển cơ sở hạ tầng.
- Dự án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xã, thôn và cộng đồng
- Duy tu, bảo dưỡng.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2011

- Hỗ trợ ban chỉ đạo địa phương.

2. Định mức đầu tư, hỗ trợ thực hiện theo Quyết định 101/2009/QĐ-TTg ngày 5/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện theo Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-UBDT-KH&ĐT-TC-XD-NN&PTNT ngày 15/9/2008 của Uỷ ban Dân tộc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã ĐBKX vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006-2010.

## **II. Danh sách các xã, thôn, bản được sử dụng vốn Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011:**

1. Danh sách các xã (có phụ lục kèm theo).

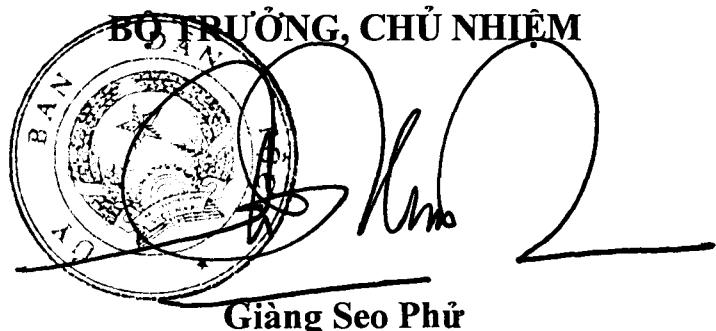
2. Danh sách các thôn, bản đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 01/2008/QĐ-UBDT ngày 11/01/2008 và Quyết định số 325/QĐ-UBDT ngày 19/10/2009 của Uỷ ban Dân tộc (đảm bảo nguyên tắc vốn hỗ trợ cho mỗi xã khu vực II tối đa không quá tổng mức vốn đầu tư của 4 thôn đặc biệt khó khăn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 7481/VPCP-KTTH ngày 26/12/2007).

Uỷ ban Dân tộc đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh căn cứ kế hoạch vốn được giao; danh sách xã, thôn được sử dụng vốn Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011 kèm theo văn bản này chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả vốn được giao và đảm bảo tiến độ giải ngân trước 31/12/2012.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo về Uỷ ban Dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ theo quy định./. 

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (thay B/c);
- Các PCN UBĐT (để B/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, NN&PTNT (PHTH);
- Văn phòng Chính phủ (để B/c);
- Cơ quan thường trực CT135 tỉnh;
- Lưu VT, CSDT(2).



**DANH SÁCH XÃ SỬ DỤNG VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM 2011 TỈNH BẮC GIANG**  
 (Kèm theo văn bản số: 104/UBDT-CSDT ngày 23 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban Dân tộc)

TT	<b>Huyện</b>	<b>Nguồn ngân sách</b>	
		<b>Trung ương đầu tư</b>	<b>Địa phương đầu tư</b>
	<b>Tổng số</b>	<b>26</b>	<b>0</b>
<b>1</b>	<b>Huyện Lục Nam</b>	<b>2</b>	<b>0</b>
	Xã Vô Tranh		
	Xã Lục Sơn		
<b>2</b>	<b>Huyện Lục Ngạn</b>	<b>11</b>	<b>0</b>
	Xã Cẩm Sơn		
	Xã Tân Sơn		
	Xã Phong Minh		
	Xã Phong Vân		
	Xã Xa Lý		
	Xã Hộ Đáp		
	Xã Sơn Hải		
	Xã Kim Sơn		
	Xã Phú Nhuận		
	Xã Tân Mộc		
	Xã Đèo Gia		
<b>3</b>	<b>Huyện Sơn Động</b>	<b>13</b>	<b>0</b>
	Xã Thạch Sơn		
	Xã Vân Sơn		
	Xã Hữu Sản		
	Xã Phúc Thắng		
	Xã Chiên Sơn		
	Xã Giáo Liêm		
	Xã Vĩnh Khương		
	Xã Cẩm Đàm		
	Xã An Lạc		
	Xã Lê Viễn		
	Xã An Bá		
	Xã Dương Hưu		
	Xã Thanh Luận		